

Số: /KH- UBND

TP. Lào Cai, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Phát triển sự nghiệp Y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân trên địa bàn thành phố Lào Cai năm 2024

Thực hiện Đề án số 03-ĐA/TU ngày 28/10/2020 của Thành ủy Lào Cai về “Xây dựng và phát triển văn hóa của thành phố Lào Cai giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030”. UBND thành phố Lào Cai xây dựng kế hoạch phát triển sự nghiệp Y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân trên địa bàn thành phố năm 2024 cụ thể như sau:

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển Y tế thành phố theo hướng hiện đại, chất lượng cao, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh phục vụ người bệnh tiến tới sự hài lòng của người bệnh. Duy trì 100% xã, phường đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế, Sảng - Xanh - Sạch - Đẹp. Nâng cao chất lượng hoạt động công tác y tế dự phòng, chú trọng công tác phòng chống các bệnh truyền nhiễm gây dịch nguy hiểm mới nổi, đẩy mạnh công tác tiêm chủng mở rộng cho trẻ em < 1 tuổi đảm bảo phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, làm tốt chương trình phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em < 5 tuổi. Tăng cường công tác đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm, không để vụ ngộ độc thực phẩm nghiêm trọng xảy ra. Đẩy mạnh công tác dân số và phát triển, đảm bảo quy mô dân số phù hợp với xu hướng phát triển của đô thị tỉnh lỵ, nâng cao chất lượng dân số, hạn chế tình trạng sinh con thứ 3 và kiểm soát tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, không ngừng nâng cao chất lượng dân số trong tình hình mới. Cải thiện chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu xây dựng thành phố Lào Cai thành phố Anh hùng trong thời kỳ đổi mới.

2. Mục tiêu cụ thể

(1). Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 10‰. Phát triển Trung tâm Y tế thành phố theo mô hình hoạt động của Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố đạt tiêu chuẩn đơn vị y tế dự phòng hạng II, có đủ khả năng đáp ứng các hoạt động chuyên sâu về phòng chống dịch bệnh và công tác y tế dự phòng trên địa bàn của thành phố.

(2). Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên 98%

(3). Hạn chế tối đa số vụ dịch bệnh lớn, số mắc và số tử vong do dịch bệnh. Đảm bảo 100% dân số khu vực đô thị, đảm bảo > 95% dân số khu vực nông thôn được sử dụng 3 công trình vệ sinh hợp vệ sinh.

(4). Đảm bảo duy trì tỷ lệ 100% Trạm y tế xã được đầu tư cơ sở vật chất, hệ thống xử lý rác thải và nước thải y tế đạt tiêu chuẩn, trang thiết bị đồng bộ theo quy định Bộ Y tế và đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế.

(5). Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao/tuổi) giảm còn <10%, thể nhẹ cân (cân nặng/tuổi) giảm <8%.

(6). Tỷ lệ trẻ < 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt >98%.

(7). Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm. Số ca ngộ độc thực phẩm cấp tính được báo cáo giảm < 08 ca/100.000 dân/năm

(8). Nâng cao chất lượng dân số, đảm bảo quy mô dân số phù hợp với xu hướng phát triển của đô thị, hạn chế tình trạng sinh con thứ 3 trở lên <5%, kiểm soát tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh < 112,7 trẻ nam/100 trẻ nữ.

(9). Đảm bảo 100% đối tượng bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi, người tàn tật, học sinh, người lao động được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ chăm sóc, tư vấn y tế thiết yếu và được quản lý sức khỏe ban đầu bằng hồ sơ điện tử

(10). Không chế số người nhiễm HIV/AIDS ở mức dưới 0,4 % dân số.

(11). Bình quân lượt khám chữa bệnh > 2,5 lần/người/năm.

(12). Quy hoạch, xây dựng mới Bệnh viện Đa khoa thành phố đạt tiêu chuẩn bệnh viện hạng II, xứng tầm thành phố đô thị loại I, với quy mô 170 -200 giường bệnh cung cấp đầy đủ các trang thiết bị y tế hiện đại chuyên khoa phù hợp nhằm có đủ các phòng làm việc và trang thiết bị cơ bản để triển khai các kỹ thuật, dịch vụ y tế phù hợp phân tuyến kỹ thuật. Đảm bảo nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân các dân tộc trên địa bàn thành phố Lào Cai.

(13). Phát triển mạnh Y tế tư nhân, gắn mô hình bác sỹ gia đình. Tăng cường đào tạo chuyển giao kỹ thuật, triển khai các dịch vụ y tế kỹ thuật cao ngay tại thành phố để góp phần giảm tải tuyến trên.

II. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Đầu tư cơ sở vật chất

1.1. Bệnh viện đa khoa

- Năm 2024, dự kiến nâng cấp cải tạo một số hạng mục để đảm bảo cho công tác chuyên môn của đơn vị.

+ Khối nhà A: lắp đặt hệ thống phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

+ Lắp đặt hệ thống tay vịn cầu thang bộ cho bệnh nhân.

- Xây dựng Bệnh viện Đa khoa thành phố đảm bảo theo quy định Bệnh viện hạng II, thuận lợi cho việc khám, chữa bệnh cho Nhân dân trên địa bàn thành phố và các vùng lân cận.

1.2. Trung tâm Y tế

- Sửa chữa trụ sở các Trạm Y tế xã: Vạn Hòa, Cam Đường, Tả Phời, Xuân Tăng, phường Bình Minh.

- Bố trí quỹ đất kinh phí xây dựng Trạm Y tế phường Duyên Hải đảm bảo về cơ sở vật chất cho công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn phường.

1.3. Các trạm Y tế xã, phường

- Đầu tư kinh phí xây mới trụ sở Trạm Y tế xã Thống Nhất phù hợp với quy hoạch chung của xã mới thành lập theo Nghị quyết số 896/NQUBTVQH14; xây mới Trạm Y tế phường Duyên Hải. Định kỳ duy tu bảo dưỡng cơ sở hạ tầng các trạm y tế còn lại đảm bảo duy trì tỷ lệ 100% Trạm Y tế xã được đầu tư cơ sở vật

chất, hệ thống xử lý rác thải và nước thải y tế đạt tiêu chuẩn, trang thiết bị đồng bộ theo quy định Bộ Y tế và đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế.

- Về trang thiết bị đảm bảo thường xuyên mua sắm, bổ sung đầy đủ trang thiết bị y tế cho các Trạm Y tế xã theo quy định của Bộ Y tế, song song với việc đào tạo đội ngũ cán bộ đủ năng lực quản lý và sử dụng thành thạo các trang thiết bị, nâng cao chất lượng chăm sóc sức ban đầu cho Nhân dân tuyến cơ sở. (Danh mục trang thiết bị trạm y tế xã theo Thông tư số 20/2020/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Y tế về quy định danh mục trang thiết bị tối thiểu của Trạm Y tế xã)

1.1. Y tế thôn bản

- Mỗi nhân viên y tế thôn bản, cô đỡ thôn bản được trang bị túi y tế thôn bản có đầy đủ các dụng cụ cơ bản và các trang phục bảo hộ cần thiết khi thực hiện nhiệm vụ. (danh mục túi dụng cụ YTTB theo Quyết định số 2737/QĐ-BYT ngày 24/7/2014 của Bộ Y tế)

- Chế độ phụ cấp của nhân viên YTTB, cô đỡ thôn, bản được thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước bằng mức 0,5 mức lương cơ bản/tháng và trợ cấp thêm hằng tháng (nếu có) từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác do cấp có thẩm quyền quy định.

2. Đầu tư trang thiết bị

- Đầu tư bổ sung các trang thiết bị cho Bệnh viện đa khoa thành phố và Phòng khám đa khoa khu vực đáp ứng nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh ngày càng cao của Nhân dân, đồng thời giảm tỷ lệ bệnh nhân chuyển tuyến cần triển khai và nâng cao các dịch vụ kỹ thuật như: máy chạy đông máu cơ bản, dàn máy nội soi trong phẫu thuật, máy siêu âm cho điều trị vật lý trị liệu, máy soi đáy mắt... Một số trang thiết bị để thực hiện các kỹ thuật chuyên khoa: Hồi sức cấp cứu, Nội khoa, Mắt, Răng hàm mặt, Da Liễu, Chẩn đoán hình ảnh, xét nghiệm, thăm dò chức năng...

- Đầu tư trang thiết bị cho công tác y tế y tế dự phòng của Trung tâm Y tế. Đảm bảo phát hiện sớm, kịp thời dịch bệnh; phương tiện giám sát, phương tiện truyền thông và hệ thống xét nghiệm cho tuyến xã, phường.

3. Đào tạo phát triển nhân lực y tế

- Thực hiện đào tạo, tuyển dụng nhân lực y tế đáp ứng nhu cầu chuyên môn theo chức năng nhiệm vụ. Ưu tiên bố trí nhân lực y tế tuyến xã, phường cùng với nâng cao chất lượng cán bộ y tế thành phố. Chú trọng phát triển nhân lực trình độ cao trung bình mỗi năm cử đi đào tạo nâng cao trình độ đại học và trên đại học từ 4- 6 cán bộ chuyên khoa sâu

- Bệnh viện đa khoa thành phố: Tiếp tục cử đi đào tạo trình độ chuyên môn sau đại học các chuyên ngành cho bác sỹ đa khoa, Dược sỹ đại học (gồm BSCKI, BSCKII, Thạc sỹ, CKI Dược, Dược sỹ lâm sàng). Y sỹ học bác sỹ đa khoa; Đào tạo đội ngũ điều dưỡng, hộ sinh, KTV 100% có trình độ cao đẳng trở lên. Đồng thời tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ chính trị, năng lực quản lý, an ninh quốc phòng cho các đối tượng quy hoạch trưởng, phó khoa, phòng.

- Trung tâm Y tế: trọng tâm là phải đào tạo các cử nhân, bác sỹ chuyên khoa về y tế dự phòng (y tế công cộng, y tế dự phòng), đào tạo các bác sỹ chuyên khoa về điều trị, cán bộ chuyên khoa xét nghiệm để phục vụ cho hoạt động của y tế thành phố theo đúng Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp giấy phép hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Chủ trương sẽ lựa chọn và cử cán bộ có sẵn trong biên chế đi đào tạo Bác sỹ. Bệnh viện đa khoa đào tạo chuyên khoa I và chuyên khoa II. Đào tạo về xét nghiệm cho Trung tâm Y tế đảm bảo trong giai đoạn 2024-2025 có khả năng xét nghiệm cơ bản trong điều trị, xét nghiệm phục vụ phòng chống dịch và công tác y tế dự phòng. (Có phụ biểu 1 đính kèm)

- Các Trạm Y tế xã, phường: chủ yếu quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các trạm y tế xã đủ cơ cấu 4 nhóm chức danh nghề nghiệp gồm (y, bác sỹ, dược, điều dưỡng, NHS), đảm bảo 95% có trình độ từ cao đẳng trở lên theo Quyết định số 4667/QĐ-BYT ngày 07/11/2014 của Bộ Y tế về tiêu chí nhân lực, đồng thời đảm bảo các vị trí việc làm theo Quyết định số 4722/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND tỉnh, đáp ứng năng lực thực hiện 2 nhiệm vụ là dự phòng và khám chữa bệnh, từng bước khám chữa bệnh được một số chuyên khoa lẻ như: mắt, răng và tai mũi họng.

4. Nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Tăng cường công tác thông tin, truyền thông; sử dụng và phát huy hiệu quả mạng lưới thông tin truyền thông từ thành phố tới xã, phường để tuyên truyền, vận động các cấp, các ngành, đoàn thể và người dân thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật, các hướng dẫn, khuyến cáo về nâng cao sức khỏe, phòng, chống bệnh tật.

- Tập trung nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, đề cao trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội và của mỗi người dân; xây dựng và tổ chức thực hiện đồng bộ các đề án, chương trình về nâng cao sức khỏe và tầm vóc người Việt Nam. Quan tâm các điều kiện để mỗi người dân được bảo vệ, nâng cao sức khỏe, đặc biệt là ở các thôn của xã (Tả Phời, Hợp Thành, Thống Nhất).

- Triển khai quản lý sức khỏe toàn dân theo nguyên lý y học gia đình tại các Trạm y tế trên địa bàn thành phố. Thực hiện sàng lọc và quản lý điều trị một số bệnh không lây nhiễm (tăng huyết áp, đái tháo đường) tại các Trạm y tế xã, phường, trên địa bàn thành phố.

- Bổ sung, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, nhân lực, tăng cường đào tạo về kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm công tác dinh dưỡng, ưu tiên cho thôn vùng cao của các xã trên địa bàn thành phố.

- Bảo đảm việc cung ứng vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng; nâng cao chất lượng mạng lưới cung cấp dịch vụ tiêm chủng, tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch, an toàn cho mọi trẻ em trong diện tiêm chủng. Áp dụng công nghệ thông tin để triển khai và duy trì hiệu quả hệ thống quản lý tiêm chủng quốc gia.

- Khuyến nghị, phổ biến chế độ dinh dưỡng, khẩu phần ăn phù hợp cho từng nhóm đối tượng, nguồn nguyên liệu, khẩu vị của người Việt. Triển khai

chương trình bổ sung vi chất cần thiết cho phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, trẻ em, người cao tuổi.

- Thực hiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm; thực hiện việc đánh giá nguy cơ, kiểm soát chặt chẽ an toàn thực phẩm. Tăng cường hướng dẫn các hộ gia đình, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tăng cường công tác y tế học đường; đổi mới căn bản giáo dục thể chất, tâm lý; phát triển mạnh các phong trào rèn luyện thân thể. Có phương án hợp lý về quản lý y tế trường học.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm thiểu ảnh hưởng xấu từ ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu tới sức khỏe; bảo đảm nguồn nước sạch. Tuyên truyền vận động người dân sử dụng nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch.

- Đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, thể thao; xây dựng nếp sống văn minh, lối sống lành mạnh, vệ sinh tại các khu dân cư trên địa bàn thành phố.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống thảm họa; an toàn giao thông, an toàn lao động; phòng chống tai nạn, thương tích tại cộng đồng.

5. Phát triển y tế dự phòng, nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở.

- Bảo đảm an ninh y tế, tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh, ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp. củng cố vững chắc hệ thống tiêm chủng; tăng số loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng.

- Phối hợp các lực lượng, Ban chỉ huy Quân sự thành phố, Trạm xá 24, tổ chức thực hiện tốt chương trình kết hợp quân dân y.

- Triển khai đồng bộ các hoạt động phòng, chống các bệnh không lây nhiễm. Phát triển y học gia đình; kết nối y tế cơ sở với các phòng khám tư nhân, phòng chẩn trị đông y.

- Tiếp tục củng cố, phát triển và thực hiện đổi mới mạnh mẽ cơ chế và phương thức hoạt động của y tế cấp xã; 100% Trạm y tế được xây dựng kiên cố, có đủ công trình phụ trợ, đủ trang thiết bị thiết yếu; sắp xếp hệ thống y tế xã, phường theo hướng phù hợp, tinh gọn, hoạt động hiệu quả; tăng cường đủ cơ cấu nhân lực y tế xã, bố trí hợp lý, phân đấu tăng số bác sĩ định biên Trạm y tế; thường xuyên đào tạo, đào tạo lại nâng cao năng lực, duy trì 100% thôn bản có nhân viên y tế thôn bản hoạt động hiệu quả.

- Triển khai hệ thống sổ sức khỏe điện tử đến từng người dân.

- Chú trọng công tác dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi đặc biệt là ở khu vực các xã vùng cao của thành phố.

- Trung tâm Y tế sẽ kiện toàn, sắp xếp theo hướng tinh gọn, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế. Đồng thời phát triển Trung tâm Y tế thành phố theo mô hình hoạt động của Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố đạt tiêu chuẩn đơn vị y tế dự phòng hạng II, tiếp tục quản lý hoạt động của các Trạm y tế xã, có đủ khả năng đáp ứng các hoạt động chuyên sâu về phòng chống dịch bệnh và công tác y tế dự phòng trên địa bàn của thành phố.

- Đối với hệ thống y tế xã, phường tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế đồng bộ, đảm bảo duy trì tỷ lệ 100% Trạm y tế xã, phường đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế, “ Sảng-Xanh-Sạch- Đẹp”.

- Y tế thôn bản: Đảm bảo mỗi thôn, bản có tối thiểu 01 nhân viên y tế thôn bản (YTTB) hoạt động. Nhân viên YTTB phải đảm bảo các tiêu chuẩn về đào tạo theo chương trình do Bộ Y tế quy định, thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo theo Thông tư số 07/2013/TT-BYT của BYT; Một số thôn, bản vùng cao xã Tả Phời, Hợp Thành, Thống nhất có nhiều người dân tộc sinh sống, còn tồn tại phong tục, tập quán ảnh hưởng công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em được bố trí cô đỡ thôn bản.

III. Kinh phí

1. Nguồn kinh phí

- Ngân sách nhà nước cấp.
- Ngân sách chương trình y tế.
- Nguồn vốn đầu tư Dự án Bộ Y tế.
- Các nguồn viện trợ và nguồn kinh phí hợp pháp khác *(nếu có)*

2. Dự kiến nhu cầu kinh phí

*** Tổng nhu cầu kinh phí: 185.015 triệu đồng**

- Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị: 165.400 triệu đồng
- Đào tạo nguồn nhân lực: 7.750 triệu đồng
- Dự án Dân số: 11. 865 triệu đồng

*** Phân kỳ đầu tư: (Có phụ biểu đính kèm)**

IV. Giải pháp thực hiện

1. Giải pháp chỉ đạo điều hành: Tranh thủ sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, Sở Y tế và các đơn vị y tế tuyến tỉnh, sự phối hợp của các đơn vị, ban, ngành, đoàn thể liên quan để xây dựng kế hoạch cụ thể, huy động các nguồn lực để thực hiện kế hoạch theo phân kỳ

2. Giải pháp phát triển nhân lực: Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, quản lý, chính trị để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là đào tạo các chuyên khoa còn thiếu, tăng cường thực hiện y đức, nâng cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng phục vụ sức khỏe nhân dân.

3. Giải pháp phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị: Tiếp tục đầu tư, hiện đại hóa các trang thiết bị y tế, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành, quản lý các chương trình y tế, quản lý sức khỏe người dân và hoạt động khám chữa bệnh cho Bệnh viện đa khoa thành phố.

4. Giải pháp truyền thông: Tăng cường công tác truyền thông- giáo dục sức khỏe trong cộng đồng; Cung cấp các thông tin chính xác và kịp thời về tình hình dịch bệnh, công tác dân số và phát triển, công tác đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường nâng cao kiến thức cho mọi người dân tự bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

5. Giải pháp chuyên môn: Trọng tâm nâng cao hiệu quả hoạt động các chương trình y tế dự phòng và công tác khám chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa

thành phố; các Trạm y tế xã, phường Tiếp tục thực hiện Đề án 1816 của Bộ Y tế tăng cường cử các bác sỹ về hỗ trợ chuyên môn cho các Trạm Y tế xã, phường ít nhất 1- 2 buổi /tuần.

6. Giải pháp phát triển khoa học, công nghệ: Tăng cường ứng dụng các sáng kiến kinh nghiệm. Xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, ứng dụng các phần mềm tin học trong quản lý tài chính, quản lý nhân sự, quản lý các chương trình y tế và quản lý khám chữa bệnh...

7. Xã hội hóa: Đẩy mạnh xã hội hóa công tác y tế nhằm huy động các nguồn lực từ các dự án quốc tế, tổ chức, cá nhân trong đầu tư trang thiết bị, phương tiện cho các hoạt động y tế- dân số. Tiếp tục duy trì và mở rộng các hoạt động hợp tác y tế quốc tế qua biên giới với huyện Hà Khẩu- Trung Quốc. Mở rộng liên doanh, liên kết với các tổ chức trong gia đầu tư, phát triển lĩnh vực y tế.

8. Kiểm tra, giám sát: Định kỳ kiểm tra, giám sát tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch 6 tháng/lần và đột xuất khi cần thiết. Phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện kế hoạch, đề xuất các giải pháp giải tháo gỡ kịp thời.

V. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng HĐND&UBND thành phố

- Tham mưu cho UBND thành phố chỉ đạo các đơn vị Y tế thành phố triển khai kế hoạch phát triển sự nghiệp y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn thành phố năm 2024.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch, định kỳ báo cáo theo quy định

2. Trung tâm Y tế

- Chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn thành phố Đảm bảo về công tác dân số kế hoạch hóa gia đình, công tác an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn.

- Phối hợp với Bệnh viện đa khoa thành phố tham mưu cho Sở Y tế, UBND thành phố huy động nguồn lực. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị, ban, ngành liên quan, chính quyền cơ sở xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm đảm bảo đúng tiến độ có hiệu quả các mục tiêu đề ra. Phối hợp với Bệnh viện đa khoa trong thực hiện Đề án 1816 của Bộ Y tế.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND thành phố tổng hợp báo cáo thực hiện Đề án theo quy định.

3. Bệnh viện đa khoa thành phố: Phối hợp với Trung tâm Y tế tham mưu cho UBND thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các mục tiêu xây dựng Đề án 03 về xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị nâng cao trình độ chuyên môn. Xây dựng Bệnh viện đa khoa thành phố trở thành Bệnh viện hạng II. Bệnh viện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành khám chữa bệnh. Phối hợp với Trung tâm Y tế trong công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn

4. Phòng Tài chính- Kế hoạch thành phố: Phối hợp cân đối đảm bảo kinh phí cho triển khai thực hiện Đề án đã được phê duyệt.

5. Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành thành viên Ban Chỉ đạo CSSKND thành phố: Căn cứ chức năng nhiệm vụ, phối hợp với Y tế thành phố chỉ đạo thực hiện Đề án.

6. UBND các xã, phường: Chỉ đạo các đơn vị, ban, ngành, đoàn thể địa phương tích cực phối hợp với Y tế thành phố tham gia thực hiện các nội dung Đề án, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

Trên đây là kế hoạch phát triển sự nghiệp Y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân năm 2024 của UBND thành phố Lào Cai. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Thành ủy, HĐND thành phố;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Sở Y tế tỉnh LC;
- Thành viên BCĐ CSSKND Tp;
- VP HĐND&UBND TP;
- TTYT; BVĐK thành phố;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Vũ Quốc